

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **186/2019/DS-ST**

Ngày: 26/9/2019

V/v tranh chấp: “Hợp đồng gia công”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Ngọc Thúy

2/ Ông Đặng Bình Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông: **Bà Trần Thị Ngọc Tuyền**, kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng gia công”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 62/2019/QĐXXST- DS ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 19xx, có mặt

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Bị đơn: **Nguyễn Xinh E**, sinh năm 19xx, vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Võ Thanh T trình bày: Vào ngày 06/6/2017 anh Tân có thỏa thuận nhận lãnh công, vật tư để sửa chữa nhà của chị Xinh E, thỏa thuận là chị Xinh E giao trước số tiền 20.000.000 đồng đến khi nào con của chị Xinh E đi biển về (khoảng 3-4 tháng) thì giao hết số tiền còn lại. Thời gian thi công sửa nhà được 22 ngày thì xong, tổng cộng chi phí sửa nhà là 58.000.000 đồng. Trong thời gian sửa nhà chị Xinh E có

giao thêm anh T nhận 02 lần tiền, một lần 10.000.000 đồng và một lần 17.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền chị Xinh E đã giao anh T nhận là 47.000.000 đồng, nên còn nợ 11.000.000 đồng. Sau đó có thỏa thuận làm thêm phần trảng sân chi phí 400.000 đồng, nên tổng số tiền chị Xinh E nợ anh T là 11.400.000 đồng. Anh T đến đòi tiền nhiều lần, chị Xinh E hứa nhưng đến nay chưa trả, nên yêu cầu chị Xinh E trả 11.400.000 đồng. Thời gian trả tiền 02 lần. Lần thứ nhất sau khi án có hiệu lực pháp luật 01 tháng trả 6.000.000 đồng, lần 2 sau khi án có hiệu lực pháp luật 4 tháng trả 5.400.000 đồng.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18 tháng 4 năm 2019, bị đơn chị Nguyễn Xinh E trình bày: Cách nay hơn 1 năm, anh T có nhận lãnh xây cất nhà của chị Xinh E. Sau khi xây nhà xong chị Xinh E còn nợ anh T một khoản tiền chưa trả. Chị Xinh E đồng ý trả số tiền 11.400.000 đồng như anh T yêu cầu. Do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả tiền mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị căn cứ Điều 542, 552 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Võ Thanh T, buộc chị Nguyễn Xinh E trả anh T số tiền 11.400.000 đồng. Thời gian trả tiền 2 lần. Lần 1 sau khi án có hiệu lực pháp luật 01 tháng trả 6.000.000 đồng, lần 2 sau khi án có hiệu lực pháp luật 4 tháng trả 5.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ; Thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt là tự từ bỏ lời trình bày của đương sự tại tòa. Việc vắng mặt của chị Xinh E không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Xinh E.

[2] Xét yêu cầu của anh Võ Thanh T đòi chị Nguyễn Xinh E trả số tiền 11.400.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Xinh E thừa nhận có thuê anh T sửa chữa nhà, sau khi sửa nhà xong chị Xinh E còn nợ anh T một khoản tiền, chị Xinh E đồng ý trả anh T số tiền 11.400.000 đồng nêu trên. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử kết luận chị Nguyễn Xinh E có nợ anh Võ Thanh T số tiền 11.400.000 đồng theo hợp đồng gia công qui định tại Điều 542 Bộ

luật dân sự. Chị Xinh E yêu cầu thực hiện trả tiền 1.000.000 đồng/ tháng là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, số tiền nợ trên là do thỏa thuận anh T nhận lãnh sửa chữa nhà cho chị Xinh E. Công việc của anh T đã hoàn thành, nhưng chị Xinh E chưa thanh toán tiền xong là vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng, nên chị Xinh E phải có nghĩa vụ trả tiền theo yêu cầu của anh T là phù hợp Điều 552 Bộ luật dân sự.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ nên được chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu của anh T được chấp nhận toàn bộ nên chị Xinh E phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 542, 552, 357 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Thanh T.

Buộc chị Nguyễn Xinh E có nghĩa vụ trả anh Võ Thanh Tân số tiền 11.400.000 (Mười một triệu bốn trăm ngàn) đồng như sau:

- Lần 1: Sau khi án có hiệu lực pháp luật 01 tháng phải trả 6.000.000 đồng.
- Lần 2: Sau khi án có hiệu lực pháp luật 04 tháng phải trả 5.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Võ Thanh T cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Nguyễn Xinh E còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Xinh E phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 570.000 đồng. Anh Võ Thanh T không phải chịu án phí sơ thẩm, được nhận lại số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 46629 ngày 19/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD
- Chi cục THA DS huyện GCD
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Thúy

Đặng Bình Thủy

Trần Văn Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tâm

Nguyễn Tấn Đạt

Trần Văn Dũng

